

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:198/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1973; địa chỉ: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên (nay là xã T, tỉnh Đắk Lắk);

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Dương Hoàng S, sinh năm 1997; Địa chỉ: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên (nay là xã T, tỉnh Đắk Lắk);

Bị đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1973 và bà Trần Thị M sinh năm 1971; địa chỉ: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên (nay là xã T, tỉnh Đắk Lắk);

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968;

2. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1971;

Cùng trú tại: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. (nay là xã T, tỉnh Đắk Lắk)

3. Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1975; trú tại: thôn X, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. (nay là xã T, tỉnh Đắk Lắk)

4. Ông Nguyễn Văn K1, sinh năm 1968;

5. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1977; Cùng trú tại: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. (nay là xã T, tỉnh Đắk Lắk)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 03/12/2017 giữa ông Nguyễn Văn H, bà Dương Thị Hoàng H2 và ông Nguyễn Ngọc H1.

Nguyên đơn và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan trong vụ án thống nhất: Thanh toán lại giá trị cho vợ chồng bị đơn ông Nguyễn Ngọc H1, bà Trần Thị M bằng tiền là **100.000.000đ** (*một trăm triệu đồng*) để nhận lại tài sản đang tranh chấp gồm quyền sử dụng diện tích đất **225m²** tại thửa đất số 673, tờ bản đồ 8A, mục đích sử dụng 02 lúa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Nhà nước cấp cho bà Huỳnh Thị Đ ngày 30/8/2002 và toàn bộ tài sản trên đất (Theo mảnh trích đo ngày 13/8/2024). **Đã giao nhận đủ tiền.**

Nguyên đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án thống nhất: Công nhận diện tích **29,6m²** đất đường đi theo Mảnh trích đo ngày 13/8/2024 qua các điểm 7, 8, 9, 10, 11 và 7 là của vợ chồng ông Nguyễn Ngọc H1, bà Trần Thị M.

2.2 *Về chi phí tố tụng*: Giai đoạn tố tụng tại Tòa án nhân dân huyện Tuy An: 8.000.000đ, giai đoạn tố tụng tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên: 5.000.000đ. Tổng cộng: 13.000.000đ. Nguyên đơn tự nguyện chịu, đã nộp đủ.

2.3 *Án phí*: Nguyên đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000đ. Đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0010664 ngày 22/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000đ. Đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000139 ngày 23/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên và 600.000đ tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007091 ngày 17/4/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên, nên được hoàn lại 600.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm, TANDTC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng TT, KT & THA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Cao Gia